

Số: 2652 /STP-PC&PBGDPL

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 10 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện, đánh giá
chỉ tiêu 10.1 “Xã đạt chuẩn tiếp cận
pháp luật” thuộc Bộ tiêu chí xã nông
thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại
giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc nội dung 10.1 “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”, tiêu chí số 10 “Tiếp cận pháp luật và An ninh, Quốc phòng” của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030. Trên cơ sở Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 15/2025/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp¹, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1311/UBND-NC³, tham mưu ban hành Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL, Văn bản số 2508/STP-PC&PBGDPL² để đảm bảo triển khai có hiệu quả công tác này.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 9658/UBND-NL⁵ ngày 23/9/2026³, căn cứ Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi là Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND) và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Tư pháp hướng dẫn về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện, đánh giá chỉ tiêu 10.1 “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” thuộc tiêu chí số 10 “Tiếp cận pháp luật và An ninh, Quốc phòng” (sau đây gọi là chỉ tiêu 10.1) như sau:

1. Yêu cầu đạt

a) Chỉ tiêu 10.1 đạt khi xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP và theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND.

¹ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

² Văn bản số 1311/UBND-NC³ ngày 13/2/2026 của UBND tỉnh V/v tổ chức, đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL ngày 21/8/2026 của Sở Tư pháp V/v hướng dẫn rà soát, tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật năm 2026; Văn bản số 2508/STP-PC&PBGDPL ngày 18/9/2026 của Sở Tư pháp V/v hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 10.1 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

³ Văn bản số 9658/UBND-NL⁵ ngày 23/9/2026 về việc tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030.

b) Yêu cầu trên áp dụng thống nhất đối với xã nhóm 1, xã nhóm 2, xã nhóm 3 và xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại; không quy định mức đạt riêng theo nhóm xã, không bổ sung điều kiện ngoài Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

c) Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi đạt đủ 03 tiêu chí, 14 chỉ tiêu, 25 nội dung theo mức độ đạt chuẩn tại Phụ lục I Thông tư số 15/2025/TT-BTP. Việc đánh giá thực hiện theo phương thức “đạt/không đạt”; có 01 chỉ tiêu không đạt thì xã không được công nhận trong năm đánh giá.

d) Việc áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã thực hiện theo Phụ lục kèm theo Văn bản số 1311/UBND-NC₃: xã chưa có Cổng/Trang thông tin điện tử thì niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở hoặc hình thức phù hợp khác; các nội dung gắn với Cổng/Trang thông tin điện tử chỉ áp dụng đối với xã đã có; trường hợp trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu cung cấp thông tin, yêu cầu thành lập, kiện toàn tổ hòa giải, bầu, công nhận, cho thôi hòa giải viên hoặc vụ, việc hòa giải thì được xác định là đạt nội dung tương ứng.

2. Phương pháp và thời gian đánh giá

a) Chỉ tiêu 10.1 được đánh giá theo trình tự được hướng dẫn cụ thể tại Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL ngày 21/8/2026 của Sở Tư pháp V/v hướng dẫn rà soát, tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật năm 2026.

b) Năm kết quả được sử dụng thực hiện theo khoản 2 Điều 4 Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg ngày 28/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg): trường hợp việc xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại được tổ chức đồng thời với việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thì sử dụng kết quả của năm đánh giá; trường hợp được tổ chức trước thời điểm đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thì sử dụng kết quả của năm trước liền kề năm đánh giá hoặc kết quả của năm đánh giá. Kết quả được sử dụng phải là kết quả công nhận theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026).

c) Thời gian đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thực hiện hằng năm: thời gian lấy số liệu từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/10, hồ sơ gửi Sở Tư pháp trước ngày 25/11 của năm đánh giá; UBND xã tự đánh giá theo trình tự 05 bước tại mục 5 Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL. Sở Tư pháp thẩm định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và trình Giám đốc Sở Tư pháp quyết định công nhận.

3. Hồ sơ minh chứng

a) Hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (gửi Sở Tư pháp): thành phần theo khoản 4 Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; sử dụng Mẫu số 01, 02, 03, 04 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP (được hướng dẫn

tại mục 2 Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL), trong đó văn bản đề nghị công nhận (Mẫu số 01) gửi Giám đốc Sở Tư pháp; số liệu, cách tính tỷ lệ và tài liệu kiểm chứng theo Phụ lục kèm theo Văn bản số 1311/UBND-NC₃. Tài liệu kiểm chứng được số hóa, thể hiện bằng mã QR trên văn bản đề nghị, gửi qua Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh Hà Tĩnh (được hướng dẫn cụ thể tại điểm c mục 1 Văn bản số 1311/UBND-NC₃; mục 4 Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL).

b) Minh chứng chỉ tiêu 10.1 trong hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại (khoản 5 Điều 7 Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg) gồm: kết quả thực hiện chỉ tiêu 10.1 nêu trong Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại của xã; Quyết định công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của năm được sử dụng kết quả (bản điện tử hoặc bản sao).

c) UBND xã không nộp lại tài liệu kiểm chứng của 25 nội dung tiếp cận pháp luật (đã được Sở Tư pháp thẩm định khi công nhận) và không lập thêm hồ sơ, biểu mẫu khác đối với chỉ tiêu 10.1.

4. Cơ quan xác nhận

Sở Tư pháp là cơ quan xác nhận kết quả thực hiện chỉ tiêu 10.1, thể hiện tại: (i) Quyết định công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Giám đốc Sở Tư pháp (ban hành trong năm đánh giá); (ii) Báo cáo thẩm tra của Sở Tư pháp theo khoản 2 Điều 7 Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg.

5. Tổ chức thực hiện

Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm về tính khách quan, chính xác của kết quả rà soát, đánh giá, hồ sơ minh chứng và kết quả thực hiện chỉ tiêu 10.1; phân công đầu mối tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện, đồng thời chỉ đạo thực hiện kịp thời các nội dung sau:

- Tổ chức thực hiện đầy đủ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP, Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND, Văn bản số 1311/UBND-NC₃, Văn bản số 2210/STP-PC&PBGDPL và hướng dẫn tại Văn bản này; chủ động số hóa, cập nhật, lưu trữ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

- Thực hiện rà soát, đánh giá đầy đủ mức độ đạt chuẩn đối với 03 tiêu chí, 14 chỉ tiêu, 25 nội dung tiếp cận pháp luật; xác định rõ các nội dung đã đạt, chưa đạt, nguyên nhân, nhiệm vụ, giải pháp và điều kiện bảo đảm thực hiện.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và giai đoạn 2026-2030 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đồng thời gửi kết quả rà soát, đánh giá chỉ tiêu 10.1 và các tài liệu liên quan đến Sở Tư pháp để được hướng dẫn, cho ý kiến theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật và quản lý hồ sơ, tài liệu kiểm chứng; bảo đảm việc đánh giá thực chất, khách quan, đúng quy định.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Tư pháp về việc thực hiện, đánh giá chỉ tiêu 10.1 “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp (qua Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, PC&PBGDPL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Kiều Oanh